

Số: 729/2021/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 11 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 và 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 463/2021/HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm X.

Địa chỉ: Số X Đường số Y, Phường Z, quận G, Tp. H.

- Bà Hồ Thị N, sinh năm Y.

Địa chỉ: Số X Đường số Y, Phường Z, quận G, Tp. H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn T và bà Hồ Thị N là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số X, Quyền số Y, ngày Z của Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Đ, tỉnh T.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 16/4/2021 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03/11/2021, ông Nguyễn Văn T và bà Hồ Thị N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Hồng N, sinh ngày X và Nguyễn Hồng Đ, sinh ngày Y (hai con đã trưởng thành). Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Nguyễn Văn T và bà Hồ Thị N đã thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không chia tài sản chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không

thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Nguyễn Văn T và bà Hồ Thị N thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số X, Quyền số Y, ngày Z của Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Đ, tỉnh T hết hiệu lực).

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Hồng N, sinh ngày X và Nguyễn Hồng Đ, sinh ngày Y (hai con đã trưởng thành).

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn T và bà Hồ Thị N mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2019/0028372 ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp, TP.HCM;
- UBND xã Y, huyện Đ, tỉnh T;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Minh Loan